

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

V/v Hướng dẫn nhiệm vụ năm học
2021-2022 đối với giáo dục mầm non

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường MN – MG trên địa bàn huyện.

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới kiên trì mục tiêu chất lượng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1750/SGDĐT-GDMN ngày 01/9/2021 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022;

Phòng GDĐT huyện Thăng Bình hướng dẫn các cơ sở GDMN trong toàn huyện thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021 – 2022 như sau:

I. Nhiệm vụ chung

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; Nâng cao số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường CSVC, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng

hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN. Tập trung thực hiện tốt Chủ đề của năm học là **“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”** (hướng dẫn thực hiện chủ đề theo phụ lục đính kèm).

II. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp

1.1. Các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp, phối hợp chặt chẽ với y tế tại địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...); bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống dịch Covid-19.

1.2. Phòng GDĐT kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ sở GDMN.

Các cơ sở GDMN cần chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử theo quy định; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ tại cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

1.3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo Kế hoạch số 1239/KH-SGDĐT ngày 15/6/2021 của Sở GDĐT và Kế hoạch số 22/KH-PGDĐT ngày 22/6/2021 của Phòng GDĐT.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1. Triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến GDMN, trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/CP của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Nghị quyết số 22/2021/HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Kế hoạch số 4448/2020/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam về “Phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025”; Kế hoạch số

4640/2020/KH-UBND về “Xây dựng trường học hạnh phúc” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Kế hoạch số 1394/2021/KH-UBND về “Xây dựng trường học hạnh phúc” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Thăng Bình; Kế hoạch số 1761/KH-UBND ngày 01/4/2021 về việc “Thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ”.

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN; kiên quyết đình chỉ các nhóm/lớp độc lập tư thực không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tư thực.

2.4. Duy trì phong trào “Kết nghĩa” với GDMN huyện Hiệp Đức, và các xã vùng núi cao để chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau giữa cấp học GDMN đồng bằng và miền núi.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Các cơ sở GDMN tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Đề án “Sắp xếp lại các trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam đến năm học 2024-2025”. Không đề nghị sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, CSVC; không đề nghị sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; việc sáp nhập cần đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ.

3.2. Rà soát, chuẩn bị các điều kiện để bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện những nội dung sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN.

3.3. Phòng GDĐT tiếp tục tham mưu để thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo CSVC thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Ưu tiên đảm bảo CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Các cơ sở GDMN tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả (nếu có). Chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm ưu tiên dành đất cho cơ sở GDMN, đầu tư CSVC để có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định; đảm bảo sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

3.4. Các cơ sở GDMN cần rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ kịp thời kinh phí mua sắm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ và CSVC cho cơ sở GDMN theo quy định tại Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, đồng thời Phòng GDĐT có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ sở GDMN.

3.5. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn; tập trung các trường mầm non đã đạt chuẩn sau 5 năm không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn. Tập trung công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với một số trường mầm non ngoài công lập.

Chỉ tiêu phấn đấu:

- Sắp xếp lại mạng lưới trường lớp (xóa điểm trường Việt Sơn đối với Trường MG Bình Trị; xóa điểm trường Hiền Phong đối với Trường MG Bình Lãnh và xóa điểm trường An Thái đối với Trường MG Bình An).

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, duy trì tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ở các cơ sở GDMN. Phấn đấu đạt tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn huyện: trẻ nhà trẻ đạt từ 18-22%; trẻ mẫu giáo đạt từ 85-87%.

- Quan tâm huy động trẻ khuyết tật đến trường và tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

- Phấn đấu trong năm học đạt KĐCLGD và trường đạt chuẩn quốc gia:

+ Đạt trường chuẩn quốc gia Mức 2 đối với các đơn vị đã được UBND huyện đầu tư kinh phí: Trường MG Bình Giang; Bình Dương; Bình Lãnh; Bình Trung; Bình Sa.

+ Phấn đấu đến hết năm 2022 đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận đối với: Trường MG Bình Định Nam; Bình Định Bắc; Bình Trị; Bình Triều; Bình Phục;

+ Có 100% trường MN-MG trên địa bàn huyện hoàn thành tự đánh giá mỗi năm học theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4.2. Triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm PCGDXMC; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

4.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển GDMN và Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số; học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị quyết số 22/2021/HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Chỉ tiêu phân đầu:

- Đối với trẻ em 5 tuổi: tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và học bán trú đảm bảo từ 99-100% và 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư, trang bị thêm CSVC và thiết bị dạy học cho PCGDMNTNT bằng nhiều nguồn khác nhau; Điều tra trẻ trong độ tuổi một cách chính xác.

- 100% xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021 và đề nghị UBND tỉnh kiểm tra và công nhận huyện Thăng Bình đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Huy động nguồn lực đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Phòng GDĐT tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm cho trẻ.

Các cơ sở GDMN tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất và phòng chống dịch

bệnh; Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19

Các cơ sở GDMN tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; Thực hiện Phương án thực hiện Chương trình GDMN năm học 2021-2022 trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 theo Công văn số 1536/SGDĐT- GDMN ngày 03/8/2021 của Sở GDĐT. Các cơ sở GDMN hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN trong tình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: cơ sở GDMN thống nhất, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

Phòng GDĐT sẽ tổ chức Hội thi “Bếp ăn một chiều đảm bảo dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường mầm non”.

5.2.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi

Phòng GDĐT tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi đối với 100% CBQL và GVMN ở các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện.

Các cơ sở GDMN triển khai thực hiện các văn bản của Sở GDĐT, Phòng GDĐT về việc “Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo ”.

CBQL và giáo viên các cơ sở GDMN chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của trường, khả năng và nhu cầu của trẻ và theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Các cơ sở GDMN thực hiện có hiệu quả, thiết thực đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh địa phương; Tăng cường các điều kiện để tiếp tục thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021 – 2025 theo Kế hoạch số

26/KH-PGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021, kết hợp với xây dựng Trường học hạnh phúc.

Phòng GDĐT tổ chức Hội thi “Rung chuông vàng” cho trẻ mẫu giáo.

Triển khai thực hiện Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh ở những trường có điều kiện; Các cơ sở GDMN tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả và nâng cao chất lượng cho trẻ làm quen với tiếng Anh.

Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của và các quy định khác của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình đối với các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài theo quy định.

Chỉ tiêu phấn đấu:

100% cơ sở GDMN không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, thực hiện kiểm tra thực 3 bước theo Quyết định 1246/QĐ- BYT ngày 31/3/2018 của Bộ Y tế;

100% cơ sở GDMN xây dựng bộ quy tắc ứng xử của trường đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT;

100% cơ sở GDMN (trường, lớp) đều có nước sạch cho trẻ đủ dùng;

100% các trường, điểm trường bán trú có bếp ăn đảm bảo sạch, an toàn; tăng số lượng điểm trường lẻ có bếp ăn một chiều;

100% các trường, điểm trường, lớp có công trình vệ sinh đạt yêu cầu;

100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sự phát triển thể lực bằng biểu đồ tăng trưởng;

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học; hạn chế tỷ lệ trẻ trên cân trong trường MN – MG;

100% trẻ đến trường được ăn bán trú;

100% cơ sở GDMN không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh bùng phát trong nhà trường;

100% cơ sở GDMN có vườn rau hiệu quả;

100% cơ sở GDMN triển khai và thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” trong giai đoạn mới;

100% trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ;

100% cơ sở GDMN đăng ký thực hiện chương trình cho trẻ mẫu giáo LQTA, tăng số trẻ tham gia LQTA/trường.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

6.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Phòng GDĐT tiếp tục tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đảm bảo chất lượng GDMN; tiếp tục tập huấn chuyên đề “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường, địa phương”.

Các cơ sở GDMN tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tạo sự công bằng trong bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo ở các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập; đặc biệt đối với giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tư thục; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet.

6.2. Các cơ sở GDMN tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Chủ động, tăng cường bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ công lập và ngoài công lập.

6.3. Phòng GDĐT tiếp tục tham mưu cho UBND huyện để thực hiện Nghị quyết số 102/2020/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, tổ chức rà soát định mức giáo viên/lớp; tiếp tục có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

6.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp thực tế địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Giáo viên vận dụng linh hoạt những kỹ năng, kiến thức đã được tiếp cận vào nhiệm vụ của mình để phát huy năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của bản thân nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành.

Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

Khai thác hiệu quả Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu).

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, trong chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ để nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng đổi mới.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN.

Cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

Phát huy hiệu quả Website của nhà trường.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng trong thời gian trẻ em tạm dừng đến trường do dịch bệnh và thiên tai; đặc biệt tăng cường công tác truyền thông đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng về tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian dịch bệnh Covid-19; không cho trẻ 5 tuổi học trước chương trình lớp Một.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào các nội dung hướng dẫn trên và tình hình cụ thể của địa phương, hiệu trưởng các trường MN - MG xây dựng kế hoạch chi tiết nhiệm vụ GDMN năm học 2021 – 2022 của đơn vị, tổ chức thực hiện và gửi về Phòng GDĐT để theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, MN.

TRƯỞNG PHÒNG